

Số:91/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ điều 55 Luật Hôn nhân & gia đình năm 2014;

Căn cứ luật phí, lệ phí năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 91/2026/TLST-HNGĐ ngày 13/04/2026, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” gồm những người yêu cầu sau đây:

- Chị Nguyễn Thị T, sinh ngày 14/08/1979; Căn cước công dân số: 064179008343 Cấp ngày 22/08/2023, nơi cấp: Cục Q.

- Anh Vũ Hữu Đ, sinh ngày 26/01/1971; Căn cước công dân số: 062071000048 Cấp ngày 25/03/2021, nơi cấp: Cục Q.

- Cùng Địa chỉ: 2 L, phường K, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị T và Anh Vũ Hữu Đ tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 25/09/2000 tại UBND phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum (nay là UBND phường K, tỉnh Quảng Ngãi). Quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh Đ là hợp pháp. Xét thấy, các bên tự nguyện thuận tình ly hôn. Vì vậy, cần chấp nhận.

2. *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con*: Có 02 con chung tên Vũ Đức H, sinh ngày 10/04/2001 và cháu Vũ Nguyên Kỳ D, sinh ngày 24/05/2007. Các bên đều khai hai cháu đã trưởng thành trên 18 tuổi và tự lập được không yêu cầu tòa án giải quyết về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy, không xem xét giải quyết.

3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập.

4. *Về lệ phí giải quyết việc dân sự*: 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng) các đương sự phải chịu, Anh Vũ Hữu Đ thỏa thuận nhận chịu toàn bộ. Đây là đương sự tự nguyện chịu, xét thấy phù hợp cần chấp nhận

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và Anh Vũ Hữu Đ thỏa thuận - thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Vũ Đức H, sinh ngày 10/04/2001 và cháu Vũ Nguyên Kỳ D, sinh ngày 24/05/2007. Hai cháu đã trưởng thành trên 18 tuổi và tự lập được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về các vấn đề khác:* Không.

- *Lệ phí:* Anh Vũ Hữu Đ nhận chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã tạm nộp theo Biên lai số 0001480, ngày 09/04/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Anh Vũ Hữu Đ đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 7;
- Phòng THADS Khu vực 7;
- UBND phường Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đồng Thị Bình